

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 28 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ D, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Thanh Phong

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Xuân M, sinh năm 1980 tại Thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp Ph Th, xã Th T, huyện V Th, Thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Vũ Thị Thanh Kh và 04 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giam từ ngày 18/02/2022 đến ngày 18/03/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại – Nguyễn Văn U:

+ Bà Nguyễn Thị H; Cư trú tại: Ấp 15, xã Kh L, huyện U M, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị B; Cư trú tại: Ấp Ph Q, xã Th T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1967; Cư trú tại: Ấp Ph Q, xã Th T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn M2, sinh năm 1971; Cư trú tại: Ấp Ph Q, xã Th T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau; có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T; Cư trú tại: Ấp Ph Q, xã Th T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn M3; Cư trú tại: Ấp Ph Q, xã Th T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Ch; Cư trú tại: Ấp Tân Thành, xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị M4, sinh năm 1982; Cư trú tại: Ấp T Th, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau; có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Út H, sinh năm 1988; Cư trú tại: Ấp 17, xã T G Đ, huyện N C, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại dịch vụ M Kh Group.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lý Thị Minh Ch1, sinh năm 1987; Cư trú tại: Khu vực B L, phường Ph Th, quận Ô M, Thành phố Cần Thơ; Tạm trú: Ấp N Ch, xã Ng Ch, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau; có mặt.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Lê Thanh C, sinh năm 1961; Cư trú tại: Ấp B D, xã T G, huyện N C, tỉnh Cà Mau; có mặt.

+ Ông Lê Hoàng L, sinh năm 1997; Cư trú tại: Ấp B D, xã T G, huyện N C, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: Ấp T Tr, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/10/2021, Trần Xuân M là Phó giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại dịch vụ M Kh Group, tiến hành thi công móng trụ điện gió tại ấp T Th, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau. Quá trình thi công M có chỉ dẫn cho Lâm Thanh Nh trải vải địa lán ra lộ nhựa hơn 1,0m, dài 20,3m, mục đích đổ đá 1x2 phục vụ công trình thi công. Ngày 05 và ngày 06/10/2021, M liên hệ cửa hàng Thành Đạt để mua đá và liên hệ Nhiều về việc trải vải đúng như vị trí chỉ dẫn và Mai có đến nơi kiểm tra việc đổ đá nhưng không cho làm rào chắn, biển báo hay đèn tín hiệu.

Khoảng 18 giờ ngày 08/10/2021, Nguyễn Văn U điều khiển xe mô tô hướng Tr Ph về Đ D, khi đến đoạn lộ có đồng đá nêu trên, nằm cùng hướng di chuyển của U nên đã điều khiển xe tránh và lán sang bên lề trái dẫn đến va chạm với xe mô tô do Lê Hoàng Liέλ điều khiển ngược chiều với U, khi U té xuống trúng vào xe của L thì xe mô tô của L cán trúng đầu U làm U tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn thẳng, mặt

đường trải nhựa ngang 4m, lề chuẩn là lề phải theo hướng di chuyển của L, lề trái có chướng ngại vật là đồng đá cao 0,65m, dài 20,3m. Điểm đầu chướng ngại vật cách lề chuẩn 2,5m, cách vết đỏ nghỉ máu 14,4m; đối với khoảng cách của U cách lề chuẩn: điểm gần nhất cách 2,7m, đỉnh đầu cách 0,3m, điểm giữa hai chân cách 1,4m; vết đỏ nghỉ máu kích thước 0,45m x 0,5m cách lề chuẩn 0,3m; vị trí xe của U ngã trên lộ, cách lề chuẩn trục bánh trước là 1,7m, trục bánh sau là 0,95m; ngoài ra có 7 vết cày trên mặt lộ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thu số 60/TT-21 ngày 17/12/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn U: “Vỡ phức tạp xương hộp sọ, xương nền sọ, xương hàm mặt, chảy toàn bộ tổ chức não ra ngoài, chấn thương sọ não nặng”.

Vật chứng thu giữ: Một áo thun ngắn tay màu đỏ, một quần vải màu xanh và một điện thoại di động hiệu IteL đã bị hư hỏng; một xe mô tô biển kiểm soát 69F-437.81; một xe mô tô biển kiểm soát 69M1-100.61; dép (02 loại đen và trắng), nệm lót mũ bảo hiểm, mảnh vỡ gương chiếu hậu, đầu đèn, ốp sườn, đuôi đèn báo hãm thu tại hiện trường.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ D truy tố bị cáo Trần Xuân M về “Tội cản trở giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Xuân M phạm tội cản trở giao thông đường bộ. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân M mức án tù 01 (một) năm đến 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) đến 03 (ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Phần trách nhiệm dân sự bị đơn dân sự, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong, không ai yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét. Đối với yêu cầu bồi thường tiền sửa chữa xe của ông Lê Thanh C và bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm của anh Lê Hoàng L thì ông C và anh L không yêu cầu xem xét trong vụ án này và thực hiện yêu cầu bằng vụ việc khác.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy dép (02 loại đen và trắng), nệm lót mũ bảo hiểm, mảnh vỡ gương chiếu hậu, đầu đèn, ốp sườn, đuôi đèn báo hãm thu tại hiện trường, tất cả đều đã qua sử dụng. Trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại một xe mô tô biển kiểm soát 69F-437.81; trả cho Lê Hoàng L một áo thun ngắn tay màu đỏ, một quần vải màu xanh và một điện thoại di động hiệu IteL đã bị hư hỏng; trả lại cho ông Lê Thanh C một xe mô tô biển kiểm soát 69M1-100.61;

- Bị cáo Trần Xuân M thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với Kiểm sát viên. Tuy nhiên, bị cáo đặt ra yêu cầu xem xét thời điểm va chạm xe giữa

bị hại và anh L thì xe của anh L có trúng đầu làm bị hại tử vong hay không. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo không cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có tác động khắc phục hậu quả cho bị hại.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị M4, ông Nguyễn Văn M3 đã nhận chi phí mai táng và hỗ trợ từ bà Lý Thị Minh Ch số tiền 130.000.000 đồng, trong đó chi phí mai táng cho bị hại là 80.000.000 đồng, còn lại 50.000.000 đồng để xây mộ và không đặt ra yêu cầu bồi thường nào khác. Đồng thời bà Mười cùng những người đại diện hợp pháp còn lại của bị hại đều có yêu cầu bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với chiếc xe của Nguyễn Văn U, bà M4 và ông M3 xin nhận lại.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Thanh C xác định chiếc xe của ông cho con là Lê Hoàng L mượn điều khiển nay ông xin nhận lại. Tại phiên tòa, ông C xác định xe va chạm bị hư hỏng nên yêu cầu bị đơn dân sự phải bồi thường số tiền sửa chữa xe khoảng 12.000.000 đồng, hiện tại ông chưa có giấy tờ chứng minh số tiền yêu cầu nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết trong vụ án này, mà sẽ yêu cầu bằng vụ việc khác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Hoàng L xác định quá trình va chạm với bị hại dẫn đến có thương tích, xe bị giữ nên không có phương tiện đi làm, hiện tại công việc của anh là làm phụ hồ, nên yêu cầu bị đơn dân sự bồi thường số tiền khoảng 4.000.000 đồng, trong đó tiền điều trị thương tích mua thuốc uống là 700.000 đồng; quá trình cơ quan điều tra mời làm việc phải đi xe ôm 10 lần, 50.000 đồng/lần; tiền ăn uống 15 ngày, 50.000 đồng/ngày; tiền bao xe đến chỗ làm trong 10 ngày, 100.000 đồng/ngày. Tuy nhiên, hiện tại anh Liέλ chưa cung cấp được giấy tờ chứng minh cho yêu cầu nên không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, mà sẽ yêu cầu bằng vụ việc khác.

- Bà Lý Thị Minh Ch là người đại diện cho công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại dịch vụ M Kh Group xác định đã xuất số tiền 130.000.000 đồng bồi thường cho gia đình bị hại thay cho bị cáo. Đây là nguồn tiền của Công ty bà không yêu cầu bị cáo M trả lại, giữa bà và bị cáo tự thỏa thuận số tiền bồi thường này không yêu cầu giải quyết. Đối với yêu cầu của ông C, anh L bà không đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Thực tế quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị M1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M2, Nguyễn Văn Ch1, Nguyễn Thị Út H được triệu tập tham gia xét xử đến lần thứ hai vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đều có đơn xin bãi nại cho bị cáo và việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người đại diện hợp pháp là đúng quy định.

[3] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án qua đó chứng minh được: Trong các ngày từ ngày 04 đến ngày 06/10/2021, bị cáo đã chỉ đạo cho người làm công của bị cáo là Lâm Thanh Nh trải vải địa lán ra phân lộ nhựa để đổ đá 1x2 nhưng không đèn tín hiệu, không rào chắn cũng như đặt biển báo nguy hiểm. Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây cản trở lưu thông dẫn đến tai nạn giữa bị hại và anh L và bị hại Nguyễn Văn U đã tử vong.

Do đó, hành vi của bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cản trở giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét mức độ hành vi của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù tai nạn xảy ra là do lỗi vô ý từ bị cáo, nhưng tính chất vụ việc các bị cáo gây ra làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ của đa số người tham gia giao thông nên cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm mục đích răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi sai trái, thành khẩn khai báo, đã tác động bị đơn dân sự khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có cha là người có công cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, khung hình phạt ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt và có nói cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Đối chiếu các quy định pháp luật và các văn bản liên quan, đồng thời từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo, thể hiện được tính nghiêm minh cũng như tính khoan hồng của pháp luật, bị cáo đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền khắc phục hậu quả từ bà Lý Thị Minh Ch số tiền 130.000.000 đồng xong và không đặt ra yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác. Đối với ông Lê Thanh C, anh Lê Hoàng L có đặt ra yêu cầu bị đơn dân sự bồi thường chi phí sửa chữa xe, thiệt hại sức khoẻ nhưng thống nhất không đặt ra yêu cầu bồi thường trong vụ việc này, thống nhất tự thoả thuận sau, nếu không thoả thuận được sẽ yêu cầu bằng vụ việc khác. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là phù hợp.

[6] Đối với Lâm Thanh Nh, thực hiện làm công theo sự chỉ đạo của bị cáo nên không đặt ra xử lý trách nhiệm là đúng quy định. Đối với hành vi của Lê Hoàng L, quá trình điều tra chứng minh được L đã đi đúng tốc độ cũng như phần đường của mình, việc va chạm với bị hại là do bị hại tránh đồng đá chạy sang phần đường của L nên làm L bất ngờ không xử lý kịp và va chạm với bị hại dẫn đến bị hại tử vong, vấn đề này phù hợp với lời khai của L tại cơ quan điều tra. Tại phiên toà L cũng xác định lời khai của L trong quá trình điều tra là đúng diễn biến sự việc xảy ra, lời khai của L cũng phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe của Liέλ đều thu được mẫu máu, mô não trùng khớp với ADN của bị hại. Do đó, không đặt ra xử lý trách nhiệm hình sự của L trong vụ việc va chạm giao thông vì lỗi gây ra tai nạn không phải của L mà L chỉ vi phạm lỗi hành chính (nồng độ cồn và rời khỏi hiện trường). Nên Hội đồng xét xử kiến nghị Công an huyện Đầm Dơi xử lý vi phạm hành chính đối với Lê Hoàng L là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Tại phiên toà anh L xin nhận lại một áo thun ngắn tay màu đỏ, một quần vải màu xanh và một điện thoại di động hiệu Itel đã bị hư hỏng, những người đại diện hợp pháp của bị hại xin nhận lại chiếc xe của bị hại, ông Lê Thanh C xin nhận lại chiếc xe do L điều khiển nên trả lại là phù hợp; đối với dép (02 loại đen và trắng), nệm lót mũ bảo hiểm, mảnh vỡ gương chiếu hậu, đầu đèn, ốp sườn, đuôi đèn báo hãm thu tại hiện trường, tất cả đều đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại các điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo M không thuộc trường hợp miễn nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn dân sự và đại diện hợp pháp đã thoả thuận bồi thường xong nên không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 292, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân M phạm tội “Cản trở giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Xuân M 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Xuân M về cho Ủy ban nhân dân xã Th T, huyện V Th, Thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy dép (02 loại đen và trắng), nệm lót mũ bảo hiểm, mảnh vỡ gương chiếu hậu, đầu đèn, ốp sườn, đuôi đèn báo hãm thu tại hiện trường, tất cả đều đã qua sử dụng.

- Trả cho những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị M1, Nguyễn Văn M3, Nguyễn Văn Tính, Nguyễn Văn M2, Nguyễn Văn Ch1, Nguyễn Thị M4, Nguyễn Thị Út H một xe mô tô hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 69F-437.81 do Nguyễn Văn U đứng tên chủ sở hữu;

- Trả cho Lê Hoàng L một áo thun ngắn tay màu đỏ, một quần vải màu xanh và một điện thoại di động hiệu ITEL đã bị hư hỏng, không còn hoạt động;

- Trả lại cho ông Lê Thanh C một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 69M1-100.61 do ông Lê Thanh C đứng tên chủ sở hữu;

(Số vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 4 năm 2022).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Xuân M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); (chưa nộp).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lý Thị Minh Ch không phải chịu;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án; những người vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Đ D;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Đ D;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- Ủy ban nhân dân xã Th T, huyện V Th, Thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đ D.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Trúc